

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 20 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Sơn
2. Bà Nguyễn Thị Vân Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phượng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/TLST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST - HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường A, tên gọi khác: Tốp An, sinh ngày 19/6/1991 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 11, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến S (đã chết), con bà Lê Thị L, sinh năm 1967, địa chỉ: Khu phố 11, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị, có vợ nhưng không đăng ký kết hôn, đã bỏ đi khỏi địa phương, có 01 con, sinh năm 2016, hiện trú tại: Khu phố 11, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị.

Tiền án, tiền sự: Không có

Về nhân thân:

- Ngày 14/3/2013, bị Ủy ban nhân dân phường 5, Đông Hà, Quảng Trị quyết định áp dụng biện pháp giáo dục cấp xã 06 tháng.

- Ngày 15/7/2013, bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 28/4/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 05 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thi hành xong hình phạt vào ngày 06/6/2010, (ngày 25/5/2011 thi hành xong án phí).

- Ngày 05/9/2013, bị Tòa án thành phố Đông Hà xử phạt 21 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/01/2015; (ngày 07/5/2014, thi hành xong án phí).

- Ngày 28/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt 29/10/2016 (ngày 11/8/2016, thi hành xong án phí).

- Ngày 18/3/2019, bị Công an thành phố Đông Hà ra quyết định xử phạt số 05/QĐ – XPVPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 24/4/2019, bị Công an thành phố Đông Hà ra quyết định xử phạt số 74/QĐ – XPVPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 14/6/2019, bị Công an thành phố Đông Hà ra quyết định xử phạt số 19/QĐ – XPVPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

Bị hại:

Ông Trần Thái D, sinh ngày 26/9/1977, địa chỉ: Thôn Phú Hậu, xã Cam An, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lương Thị Ngọc B, sinh ngày 06/5/1973, địa chỉ: khu phố 9, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Hưng T, sinh ngày 05/5/1964, địa chỉ: thôn Phú Hậu, xã Cam An, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Anh Nguyễn Hoàng Anh K, sinh ngày 19/10/1994, địa chỉ: khu phố 6, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 04/03/2019, Nguyễn Trường A rủ Say (một người không rõ lai lịch, địa chỉ) đi trộm cắp tài sản. Say đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Black màu sơn trắng đen (không rõ biển kiểm soát) chở A đi dọc Quốc lộ 1A, hướng Đông Hà - Gio Linh tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Trên đường đi cả hai dừng lại một cửa hàng tạp hóa để Say mua khẩu trang thì A điều khiển xe mô tô. Khi đến trước cửa hàng điện lạnh "Hưng Phát" do anh Nguyễn Hưng L, ở thôn PH, xã CA, huyện Cam Lộ làm chủ, A thấy bên trong có nhiều tài sản nhưng không có người trông coi. Nguyễn Trường A dừng xe trước quán, rồi quay đầu xe mô tô hướng vào lại Đông Hà. Say ngồi sau biết được ý định trộm cắp tài sản nên một mình đi vào trong quán lấy trộm một máy hàn điện hiệu Tig 200 Weldcom màu đỏ của ông Trần Thái D, sinh năm 1977, ở thôn PH, xã CA, huyện Cam Lộ gửi nhờ ở quán anh L rồi bùng ra ngoài. Sau khi lấy trộm được tài sản Nguyễn Trường A chở Say vào thành phố Đông Hà, bán cho bà Lương Thị Ngọc B, sinh năm 1973, ở Khu phố 9, phường 5, thành phố Đông Hà với giá 500.000 đồng. Số tiền trên cả hai chia đôi tiêu xài cá nhân hết. Tài sản này bà Lương Thị Ngọc B bán lại cho một người không quen biết giá 600.000 đồng, tài sản không thu hồi lại được.

Tại Bản kết luận định giá số 13/KL-ĐGTS ngày 21/03/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cam Lộ kết luận: 01 máy hàn hiệu Tig 200 Weldcom giá trị còn lại 2.850.000 đồng.

Trong quá trình điều tra ông Trần Thái D yêu cầu Nguyễn Trường A bồi thường 2.850.000 đồng. Nguyễn Trường A đã bồi thường đầy đủ. Ông Trần Thái D đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKS- CL ngày 01/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Trường A tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường A phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.
- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản không thu hồi được, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.850.000 đồng; bị hại ông Trần Thái D không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.
- Về số tiền thu lợi: Bà Lương Thị Ngọc B sau khi mua tài sản của bị cáo với giá 500.000 đồng đã bán lại cho một người không quen biết giá 600.000 đồng, thu lợi 100.000 đồng. Bà Bích đã nộp lại số tiền 100.000 đồng; căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền này.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, nhất trí với bản cáo trạng, bị cáo khẳng định việc khai báo là hoàn toàn tự nguyện và đúng với những diễn biến hành vi của bị cáo. Từ đó, có cơ sở khẳng định: Với mục đích chiếm đoạt tài sản từ trước, bị cáo Nguyễn Trường A đã cùng với một người tên Say không rõ lai lịch, địa chỉ đã lén lút vào quán “Hưng Phát” chiếm đoạt 01 máy hàn hiệu Tig 200 Weldcom trị giá 2.850.000 đồng của ông Trần Thái D. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000

đồng.... thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm nhân dân có tâm lý bất an trong việc quản lý tài sản. Do đó, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết tăng nặng: Không có

Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện tại vợ bị cáo đã bỏ đi khỏi địa phương, bị cáo phải một mình nuôi con nhỏ, từ đó xét thấy không cần thiết phải cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị mất không thu hồi được, bị cáo đã bồi thường cho ông Trần Thái D 2.850.000 đồng, ông D không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tiền thu lợi bất chính: Bà Lương Thị Ngọc B mua tài sản của bị cáo với giá 500.000 đồng; sau đó bà B đã bán tài sản cho một người không quen biết giá 600.000 đồng. Số tiền chênh lệch 100.000 đồng bà B đã nộp tại Chi cục THADS huyện Cam Lộ theo biên lai thu tiền số AA/2010/001378 ngày 19/8/2019, là số tiền do từ việc phạm tội mà có nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường A: **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/8/2019).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 5, Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2010/001378 ngày 19/8/2019 của Chi cục THADS huyện Cam Lộ.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trường A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Cam Lộ (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Bị cáo;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý